

Họ và tên HS:.....

SBD:.....Phòng thi:.....

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Lớp:.....

### I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

**Câu 1.** Thắng lợi của phong trào "Đồng khởi" dẫn đến sự ra đời của tổ chức nào?

- A. Trung ương Cục miền Nam.
- B. Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình.
- C. **Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.**
- D. Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam.

**Câu 2.** "Việt Nam hóa chiến tranh" thực chất là tiếp tục thực hiện âm mưu nào của Đế quốc Mỹ?

- A. Đề cao học thuyết Ních-xon.
- B. "Tìm diệt" và "bình định".
- C. **"Dùng người Việt đánh người Việt".**
- D. Sử dụng quân Mỹ là chủ yếu.

**Câu 3.** Trong chiến dịch Tây Nguyên, ta đã chọn địa điểm nào để đánh nghi binh quân địch?

- A. Kon Tum và Gialai.
- B. **Plâyku và KonTum.**
- C. Buôn Ma Thuột và Plâyku.
- D. Buôn Ma Thuột và Kon Tum.

**Câu 4.** Âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ trong chiến lược "Chiến tranh cục bộ" được thể hiện trong chiến thuật nào?

- A. **Thực hiện "tìm diệt" và "bình định".**
- B. Sử dụng phổ biến các chiến thuật mới như "trục thẳng vận" và "thiết xa vận".
- C. Lập "ấp chiến lược".
- D. Tiến hành "tìm diệt" và "lấn chiếm".

**Câu 5.** Trong "Đông Dương hóa chiến tranh", lực lượng nào được sử dụng như một lực lượng xung kích để xâm lược Cam-pu-chia và tăng cường chiến tranh ở Lào?

- A. Quân viễn chinh Mỹ.
- B. Quân đội Sài Gòn và quân đồng minh.
- C. **Quân đội Sài Gòn.**
- D. Quân đội Mỹ và Đồng minh Mỹ.

**Câu 6.** Vì sao Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975?

- A. **Tây Nguyên có vị trí chiến lược quan trọng, lực lượng của địch mỏng, bố phòng sơ hở.**
- B. Lực lượng chủ lực của ta tập trung chủ yếu ở Tây Nguyên.
- C. Giải phóng được Tây Nguyên ta sẽ làm chủ hoàn toàn các tỉnh duyên hải miền Trung.
- D. Quân địch mạnh nhưng bố phòng sơ hở.

**Câu 7.** Nội dung nào là ý nghĩa của Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam năm 1973?

- A. Kết thúc 15 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- B. Lật đổ ách thống trị của Pháp và Nhật.
- C. **Mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.**
- D. Giúp Việt Nam giành lại được Độc lập.

**Câu 8.** Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) vào ngày 18-8-1968, chứng tỏ điều gì?

- A. Cách mạng miền Nam đã giành thắng lợi trong việc đánh bại "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ.

- B. Quân viễn chinh Mỹ đã mất khá năng chiến đấu.
- C. Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đã trưởng thành nhanh chóng.
- D. **Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đủ sức đánh bại quân viễn chinh Mỹ.**

**Câu 9.** Chiến thắng nào được coi là "phép thử" để Đảng đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn Miền Nam?

- A. Chiến thắng Buôn Ma Thuật.
- B. **Chiến thắng Phước Long.**
- C. Chiến thắng tết Mậu Thân.
- D. Chiến thắng Plâycu.

**Câu 10.** Bộ chính trị Trung ương Đảng quyết định gì sau thắng lợi của chiến dịch Tây Nguyên và Huế - Đà Nẵng?

- A. Giải phóng Sài Gòn sau năm 1975.
- B. Mở chiến dịch Hồ Chí Minh.
- C. **Giải phóng hoàn toàn miền Nam trước mùa mưa (tháng 5-1975).**
- D. Giải phóng Sài Gòn trước mùa mưa năm 1975.

**Câu 11.** "Quốc sách" để Mỹ và chính quyền Sài Gòn bình định miền Nam Việt Nam là gì?

- A. sử dụng chiến thuật mới "trục thẳng vận", "thiết xa vận".
- B. lập Bộ chỉ huy quân sự ở miền Nam (MACV).
- C. trang bị các phương tiện chiến tranh hiện đại.
- D. **dồn dân lập ấp chiến lược.**

**Câu 12.** Chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định được Bộ chính trị quyết định mang tên gì?

- A. **Chiến dịch Hồ Chí Minh.**
- B. Chiến dịch Trần Hưng Đạo.
- C. Chiến dịch Quang Trung.
- D. Chiến dịch Hoàng Hoa Thám.

**Câu 13.** Sự kiện nào đánh dấu miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng sau năm 1954?

- A. Quân ta tiến vào tiếp quản thủ đô.
- B. Toán lính Pháp cuối cùng rút khỏi Hà Nội.
- C. **Toán lính Pháp cuối cùng rút khỏi đảo Cát Bà.**
- D. Trung ương Đảng, chính phủ ra mắt nhân dân thủ đô.

**Câu 14.** Sự đúng đắn, linh hoạt của Đảng được thể hiện như thế nào trong chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam?

- A. Năm 1976, tổng khởi nghĩa, giải phóng hoàn toàn miền Nam.
- B. **Nếu thời cơ đến đầu hoặc cuối 1975, thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.**
- C. tranh thủ thời cơ, đánh thắng nhanh để đỡ thiệt hại về người và của cho nhân dân, giữ gìn tốt cơ sở kinh tế, công trình văn hoá... giảm bớt sự tàn phá của chiến tranh.
- D. Trong năm 1975 tiến công địch trên quy mô rộng lớn.

**Câu 15.** Âm mưu cơ bản của Mỹ trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961- 1965) ở miền Nam là gì?

- A. Mĩ ho
- B.
- C. +á cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- B. Mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.
- C. Phá hoại tình đoàn kết liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương.
- D. **Dùng người Việt đánh người Việt.**

**Câu 16.** Đại hội Đại biểu toàn quốc lần III của Đảng (9/1960) đã xác định, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò như thế nào?

- A. đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH.
- B. sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ - Diệm.
- C. **quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.**
- D. quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.

- Câu 17.** Đây là đặc điểm nổi bật của tình hình nước ta sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954?
- A. Pháp tiếp tục tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần 3.
  - B. Đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.**
  - C. Cả nước tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
  - D. Chiến tranh đã chấm dứt, hoà bình được lập lại trên cả nước.
- Câu 18.** Phong trào "Đồng khởi" (1959-1960) diễn ra mạnh mẽ trên khắp miền Nam, tiêu biểu là ở tỉnh nào?
- A. **Bến Tre.**
  - B. Ninh Thuận.
  - C. Bình Định.
  - D. Quảng Ngãi.
- Câu 19.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 trải qua những chiến dịch lớn nào?
- A. **Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Chiến dịch Hồ Chí Minh.**
  - B. Cà Mau, Tây Nguyên và Tây Ninh.
  - C. Quảng Trị, Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng.
  - D. Bình - Trị - Thiên, Tây Nguyên, Đà Nẵng.
- Câu 20.** Trong cuộc Tiến công chiến lược năm 1972, quân ta đã chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của địch ở đâu?
- A. Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn.
  - B. Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.**
  - C. Quảng Trị, Đà Nẵng, Sài Gòn.
  - D. Đà Nẵng, Tây Nguyên, Sài Gòn.
- Câu 21.** Văn kiện nào đã được thông qua trong Đại hội lần III của Đảng (9-1960)?
- A. Báo cáo chính trị, Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam.
  - B. Tuyên ngôn, Chính cương, Điều lệ mới.
  - C. Báo cáo chính trị, Báo cáo sửa đổi Điều lệ Đảng, kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất.**
  - D. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến.
- Câu 22.** Trong những điều khoản Hiệp định Pari năm 1973, điều khoản nào có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển của cách mạng miền Nam Việt Nam?
- A. Hoa Kỳ rút hết quân đội của mình, quân đồng minh, phá hết căn cứ quân sự, cam kết không tiếp tục dính líu quân sự hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam.**
  - B. Nhân dân miền Nam tự quyết định tương lai chính trị của mình thông qua tổng tuyển cử tự do.
  - C. Các bên thừa nhận thực tế miền Nam Việt Nam có 2 chính quyền, 2 quân đội, 2 vùng kiểm soát và 3 lực lượng chính trị.
  - D. Hai bên ngừng bắn ở miền Nam vào ngày 27/1/1973. Hoa kỳ cam kết chấm dứt mọi hoạt động quân sự chống miền Bắc Việt Nam.
- Câu 23.** Trước khi bắt đầu chiến dịch giải phóng Sài Gòn, quân ta tiến công những căn cứ phòng thủ trọng yếu của địch ở đâu?
- A. Phan Thiết và Xuân Lộc.
  - B. Xuân Lộc và Phan Rang.**
  - C. Long Khánh và Ninh Thuận.
  - D. Phan Rang và Phan Thiết.
- Câu 24.** Nội dung nào thể hiện cơ hội để Đảng đề ra chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam?
- A. Mĩ cắt giảm viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
  - B. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta, nhất là sau chiến thắng Phước Long.**
  - C. Khả năng chi viện của miền Bắc cho tiền tuyến miền Nam.
  - D. Quân Mĩ và quân đồng minh đã rút khỏi miền Nam, quân đội Sài Gòn mất chỗ dựa.
- Câu 25.** Thắng lợi chính trị mở đầu của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống Chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" là
- A. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập.
  - B. Trung ương cục miền Nam được thành lập.
  - C. Quân giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.
  - D. Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam được thành lập.**
- Câu 26.** Những thắng lợi quân sự của ta trong đông xuân 1964 - 1965 có ý nghĩa gì?

- A. Đánh dấu sự phá sản về cơ bản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt của Mĩ".
- B. Chứng tỏ quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".
- C. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
- D. Làm phá sản hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ.**

**Câu 27.** Chiến thắng Ấp Bắc (1/1963) có ý nghĩa gì đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta?

- A. Chứng tỏ quân đội Sài Gòn không đủ sức đứng vững trước sức tiến công của ta.
- B. Làm phá sản hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ.
- C. Mở ra thời kì mới, thời kì kết hợp chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy.
- D. Chứng minh ta có khả năng đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ.**

**Câu 28.** Quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta được khẳng định trong Hiệp định Pari năm 1973 là gì?

- A. **Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.**
- B. Thống nhất.
- C. Độc lập, chủ quyền.
- D. Toàn vẹn lãnh thổ.

## II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

**Câu 1 (2,0 điểm).** Phân tích ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) trong sự phát triển chung của cách mạng miền Nam.

**Câu 2 (1,0 điểm).** Nhận xét tác động của cách mạng mỗi miền và mối quan hệ khăng khít của cách mạng hai miền Nam – Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của dân tộc (1954-1975).

---HẾT---

## ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ KHỐI 12

### I. TRẮC NGHIỆM

01. C; 02. C; 03. B; 04. A; 05. C; 06. A; 07. C; 08. D; 09. B; 10. C; 11. D; 12. A; 13. C; 14. B; 15. D; 16. C; 17. B; 18. A; 19. A; 20. B; 21. C; 22. A; 23. B; 24. B; 25. D; 26. D; 27. D; 28. A;

### II. TỰ LUẬN

Gợi ý đáp án, biểu điểm

Câu	Nội dung	Điểm
<b>Câu 1</b>	<i>Phân tích ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) trong sự phát triển chung của cách mạng miền Nam.</i>	2,0
	+ “Đồng khởi” đã giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ ở miền Nam, làm phá sản chiến lược “Chiến tranh một phía” của chúng, phá vỡ từng mảng hệ thống chính quyền địch ở nông thôn. Nó thể hiện thời kì tập ổn định của chính quyền địch đã chấm dứt, mở ra thời kì khủng hoảng của chế độ Mĩ - ngụy ở Sài Gòn.	1,0
	+ “Đồng khởi” thắng lợi đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam, chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công liên tục, bằng cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.	0,5
	+ Đây là thắng lợi có ý nghĩa chiến lược đầu tiên của cách mạng miền Nam, là thất bại có ý nghĩa chiến lược đầu tiên của Mĩ - Diệm, tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển của cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới.	0,25

	Nó chứng minh rằng đường lối bạo lực cách mạng của Đảng ta là hết sức sáng suốt, kịp thời, phù hợp với yêu cầu lịch sử và nguyện vọng của quần chúng.	0,25
<b>Câu 2</b>	<i>Nhận xét tác động của cách mạng mỗi miền và mối quan hệ khăng khít của cách mạng hai miền Nam – Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của dân tộc (1954-1975).</i>	1,0
	- MB là hậu phương nên miền Bắc chi viện sức người sức của cho miền Nam đánh Mĩ và tay sai. Vì vậy, miền Bắc có vai trò quyết định nhất đối với cách mạng cả nước; MN là tiền tuyến có vai trò quyết định trực tiếp trong việc thực hiện nhiệm vụ chung, trước hết là đánh bại Mĩ giải phóng MN, bảo vệ miền Bắc XHCN.	0,5
	- Cách mạng 2 miền có mối quan hệ mật thiết, gắn bó tác động lẫn nhau, phối hợp với nhau tạo điều kiện cho nhau phát triển, nhằm hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện hòa bình thống nhất đất nước. đó là mối quan hệ giữa hậu phương với tiền tuyến.	0,5